

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày: 25- 02 -2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Xuân Thọ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Lê Anh Đức

2. Ông Ngô Trọng Thế

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Y .

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Y, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Phùng Văn H, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1985 tại Huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Đ, xã P, Huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Phước (đã chết) và con bà Phan Thị Được (đã chết); có vợ Đinh Thị Thảo và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân:

+/Tại bản án số 33/HSST ngày 26/4/2005, bị Tòa án nhân dân Huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong bản án.

+/ Tại bản án số 27/2007/HSST ngày 25/9/2007 bị Tòa án nhân dân Huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Đã chấp hành xong bản án ngày 30/10/2008.

+/ Ngày 06/7/2009 bị công an xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi làm hư hỏng tài sản và sử dụng trái phép tài sản.

+/ Tại bản án số 10/2010/HSST ngày 22/01/2010, bị Tòa án nhân dân Huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội đánh bạc. Đã chấp hành xong bản án ngày 12/5/2011.

+/ Tại bản án số 45/2015/HSST ngày 16/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lak xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đã chấp hành xong bản án ngày 17/7/2017.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 10/12/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Anh Ngô Tuấn N – sinh năm 1990 ; Nơi cư trú: xóm Minh Châu, xã Văn Thành, Huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/12/2021, Phùng Văn H một mình đón xe taxi đi từ nhà mình tại xóm Đ, xã P, Huyện Y đến nhà anh Ngô Tuấn N, sinh năm 1990, trú tại xóm Minh Xuân, xã Văn Thành, Huyện Y để rủ anh N đi chơi. Khi đến nơi, H đi vào phòng ngủ của anh N, thì thấy anh N đang ngủ, H gọi nhưng anh N không tỉnh dậy nên Hùng đã đi ra thêm để hút thuốc. Một lúc sau, H vào phòng thấy anh N đã ngủ dậy nên hỏi anh N “có đi chơi không?”, thì anh N trả lời là “không, tôi không ngủ được mệt lắm, không đi đâu” rồi anh N tiếp tục nằm ngủ. Phùng Văn H lại đi ra thêm hút thuốc, rồi lại đi vào phòng ngủ, ngồi trên mép giường cạnh anh N. Lúc này, Hùng nhìn thấy trên chiếc bàn gỗ kê sát bên trái đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, bên ngoài bọc ốp lưng bằng nhựa xanh. Nhìn thấy trong phòng không có ai nên H đã nảy sinh ý định trộm chiếc điện thoại trên. Phùng Văn H lấy chiếc điện thoại rồi tháo vỏ ốp lưng đặt trên bàn, thấy điện thoại sáng màn hình, nhưng có mặt khóa nên H không mở khóa được. H cầm xem một lúc rồi bỏ chiếc điện thoại vào trong túi quần đang mặc rồi đi ra đón xe taxi đi về xã Diễn Mỹ, Huyện D chơi. Khi đi đến đường bờ đê thuộc xã Diễn Mỹ, Huyện D, Hùng gặp anh Hồ Văn T, sinh năm 1990, trú tại xóm Hồng Thịnh, xã Diễn Hồng, Huyện D. Hai người đứng chơi với nhau một lúc thì Hùng đưa điện thoại vừa trộm được ra bấm, thấy vậy Thắng hỏi “điện thoại nào đó?”, Hùng trả lời là điện thoại của chị gái. Hồ Văn T mượn điện thoại xem thấy có mặt khóa nên hỏi Hùng mặt khóa bao nhiêu, Hùng nói không nhớ và Hùng hỏi anh Thắng có cách nào mở khóa không, Thắng nói “để đó Thắng lo cho”. Hùng hỏi Thắng “mở khóa xong có bán được vài triệu không?” thì Thắng nói “để xem đã”. Phùng Văn H giao lại điện thoại vừa trộm được cho anh Thắng, để nhờ Thắng bẻ khóa, đồng thời vay Thắng số tiền 1.300.000 đồng để trả tiền taxi và tiêu xài cá nhân. Thắng đồng ý

và đưa tiền cho Hùng. Sau khi lấy tiền, Hùng đi về nhà mình còn Thắng đi đâu Hùng không rõ.

Sau khi ngủ dậy, phát hiện chiếc điện thoại của mình bị mất nên anh N đã làm đơn trình báo lên công an xã Văn Thành, Huyện Y.

Đến ngày 10/12/2021, do nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên Phùng Văn H đã đến công an xã Văn Thành để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày, Hồ Văn T đã đến công an xã Văn Thành để giao nộp lại chiếc điện thoại Hùng đã đưa cho Thắng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HDDGTS ngày 16/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân Huyện Y kết luận: “ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số Imei 1: 356576105431810, số Imei 2: 356576105351661, điện thoại đã qua sử dụng, thời điểm ngày 08/12/2021 có giá trị 10.500.000 đồng”

Vật chứng thu giữ: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số Imei 1: 356576105431810, số Imei 2: 356576105351661, điện thoại đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Y đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Ngô Tuấn N.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Ngô Tuấn N đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-YT, ngày 25 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Y đã truy tố Phùng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Phùng Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản không có nên không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Ngô Tuấn N đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng: Công an đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Văn H không tranh luận gì đối với bản luận tội của viện kiểm sát.

Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong ngày 08/12/2021, Phùng Văn H lợi dụng sơ hở đã chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số Imei 1: 356576105431810, số Imei 2: 356576105351661 của anh Ngô Tuấn N, sinh năm 1990, trú tại xóm Minh Xuân, xã Văn Thành, Huyện Y, tỉnh Nghệ An.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, giá trị 10.050.000 đồng.

Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm.

Bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị 10.050.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội, Bị cáo có nhân thân rất xấu, không tu chí làm ăn mà lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn nên phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên: bị cáo thành khẩn khai báo, ra đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập thấp, không có tài sản nên không áp dụng.

[4] Về Dân sự:

Bị hại anh Ngô Tuấn N đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[6] Về vật chứng: Công an đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phùng Văn H 15 ( mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” .  
Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2021.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký )

**Phan Xuân Thọ**